

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2022/HS-ST

Ngày: 17/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Du;

2/ Ông Thượng Văn Kình.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Mai Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2022/TLST-HS ngày 08/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/QĐXXST-HS ngày 05/8/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Le Duy T**, sinh năm 1991, tại tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKKHKT: 1056/2/25/27/8, đường A, Khu 1, phường B, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số 28-32, đường D3, Khu phố 11, phường CN, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Le Duy H và bà Nguyễn Thị X; vợ tên Trần Thị T1 và có con 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án – Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/4/2022 đến ngày 15/4/2021 được cho tại ngoại đến nay, có mặt.

**Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 120, đường 30/4, Khu phố 2, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 2003; địa chỉ: Số 32, đường D3, KDC C, phường CN, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tuan A, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 629, đường C, Tổ 14, Khu phố 3, phường PC, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/4/2022, Le Duy T đi từ nơi làm việc của T là quán Karaoke P, địa chỉ tại số 32, đường D3, khu phố 11, phường CN, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến quán cơm A, địa chỉ tại khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua cơm. Trong lúc đợi mua cơm, T thấy trên quầy bán cơm có để 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu đen của anh Nguyen Van T1 nhưng không có người trông coi, T dùng tay cầm lấy chiếc điện thoại di động để xem rồi để lại chiếc điện thoại di động trên quầy bán cơm. Tiếp đó, T quan sát các nhân viên trong quán thì thấy mọi người vẫn đang tập tễnh chế biến món ăn mà không có ai chú ý đến chiếc điện thoại nên T nảy sinh ý định lấy trộm. Thực hiện ý định trên, T dùng tay phải lén lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, bỏ vào trong túi quần phía trước, bên phải của T rồi T tiếp tục đứng chờ mua cơm xong mới quay trở về quán Karaoke P. Tại đây, T đưa chiếc điện thoại di động cho anh Nguyen Van Ng để nhờ anh Ng đi mở khóa điện thoại giùm và anh Ng có hỏi T về nguồn gốc của chiếc điện thoại di động thì T trả lời là do T nhặt được ở khu vực quán cơm A nên anh Ng đồng ý đem chiếc điện thoại đến cửa hàng phụ kiện điện thoại Kenzi, địa chỉ tại số 629, tổ 14, khu phố 3, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương gặp anh Nguyen Tuan A nhờ anh Tuan A mở khóa điện thoại giùm. Lúc này, anh Tuan A hỏi anh Ng lý do vì sao anh Ng nhờ mở khóa điện thoại thì anh Ng trả lời là chiếc điện thoại di động do bạn của anh Ng nhờ đi mở khóa giùm nên anh Tuan A đồng ý và hẹn anh Ng đến lấy điện thoại sau.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày 08/4/2022, anh Nguyen Van T1 phát hiện bị mất trộm chiếc điện thoại nên trích xuất dữ liệu hình ảnh qua camera của quán và trình báo sự việc cho Công an phường Phú Hòa để xử lý. Qua xác minh ban đầu, Công an phường Phú Hòa biết được chiếc điện thoại di động trên đang ở Cửa hàng phụ kiện điện thoại Kenzi nên T hành làm việc với anh Nguyen Tuan A và anh Nguyen Van Ng. Cùng lúc này, Le Duy T biết được sự việc T lấy trộm điện thoại di động của anh T1 bị phát hiện nên T đến Công an phường Phú Hòa để đầu thú. Đến ngày 09/4/2022, Công an phường Phú Hòa bàn giao hồ sơ vụ việc, đối tượng Le Duy T cùng số vật chứng, gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, số IMEI: 355348086328097, màu đen và 01 (một) USB cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 104/KLTS-TTHS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 32Gb, số IMEI: 355348086328097, màu đen mua vào tháng 05/2017 bị mất trộm vào ngày 08/4/2022, trị giá: 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn) đồng. Ngày 13/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định xử lý vật chứng số 23 giao trả chiếc điện thoại di động trên cho anh Nguyen Van T1.

Đối với anh Nguyen Van Ng và anh Nguyen Tuan A, quá trình điều tra xác định: Việc Le Duy T lấy trộm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, rồi nhờ anh Ng đi mở khóa điện thoại giùm T thì anh Ng và anh Tuan A không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ xử lý đối với anh Ng và anh Tuan A.

Cáo trạng số 127/CT-VKS-HS ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Le Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Le Duy T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Le Duy T 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Le Duy T đã khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 08/4/20252, tại quán cơm A, địa chỉ tại khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Le Duy T đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu đen, trị giá 3.500.000đ (ba triệu đồng) của bị hại Nguyen Van T1. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo đã chủ động ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa thành công dân tốt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì đối với vụ án nên không đặt ra.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Le Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Le Duy T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (17/8/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi

phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 122/2022/L-TA ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2/ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã xử lý xong.

3/ Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Le Duy T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Nga**